

Số: 477/BC-UBND

Thới Bình, ngày 07 tháng 7 năm 2020

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả thực hiện các quy định của pháp luật về hòa giải cơ sở trên địa bàn huyện**

Thực hiện Kế hoạch số 13/KH-ĐGS ngày 04 tháng 6 năm 2020 của Đoàn Giám sát HĐND tỉnh, về giám sát tình hình thực hiện các quy định của pháp luật về hòa giải cơ sở trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2016 đến ngày 30/6/2020. UBND huyện Thới Bình báo cáo kết quả thực hiện các quy định của pháp luật về hòa giải cơ sở trên địa bàn huyện như sau:

#### **1. Công tác chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thi hành Luật hòa giải cơ sở**

Huyện Thới Bình nằm ở phía Bắc của tỉnh Cà Mau; Diện tích trung bình 636,39 km; Bắc giáp với tỉnh Kiên Giang chiều dài 46,5 km; Đông tiếp giáp với tỉnh Bạc Liêu, chiều dài ranh giới là 22,7km; Tây giáp huyện U Minh, chiều dài ranh giới là 47,6 km; Nam giáp thành phố Cà Mau với chiều dài 23,5 km; dân số trung bình 136.236 người, mật độ trung bình 214 người/m<sup>2</sup>. Là huyện nông thôn, cuộc sống của người dân chủ yếu dựa vào sản xuất nông nghiệp, về hành chính địa bàn huyện bao gồm 01 thị trấn và 11 xã, với 104 Ấp, Khóm, (chủ yếu có ba dân tộc là Kinh, Hoa và Khmer), Huyện có tuyến đường Hành lang ven biển phía Nam đi ngang qua nên đã tạo điều kiện thuận lợi cho người dân giao lưu văn hóa phát triển kinh tế, thu nhập bình quân đầu người năm 2020 đạt 50 triệu đồng/người/năm. Tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội luôn được giữ vững, các vụ việc gây rối trật tự công cộng cũng đã giảm nhiều so với những năm trước.

Hòa giải là truyền thống, đạo lý tốt đẹp của dân tộc Việt Nam, mang đậm tính nhân văn, hoạt động vì mọi người trên cơ sở đạo đức xã hội và nền tảng pháp luật. Mục đích của hòa giải ở cơ sở là nhằm giữ gìn tình làng, nghĩa xóm, tình đoàn kết, tương thân tương ái trong cộng đồng dân cư, hàn gắn vun đắp sự hòa thuận, hạnh phúc cho từng gia đình, mang lại niềm vui cho mọi người, mọi nhà, góp phần giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của người dân. Xuất phát từ nhận thức đúng đắn về vị trí, vai trò của công tác hòa giải, trong thời gian qua, các cấp, các ngành trên địa bàn huyện đã quan tâm, chỉ đạo và triển khai thực hiện, góp phần giải quyết trực tiếp những việc vi phạm pháp luật và tranh chấp nhỏ trong nhân dân, giữ gìn trật tự an toàn xã hội, hạn chế đơn, thư khiếu nại vượt cấp trong người dân, xây dựng địa phương ngày càng giàu mạnh, văn minh, gia đình no ấm, hạnh phúc.

Thực hiện Luật Hòa giải cơ sở 2013, ngày 19/12/2013 UBND huyện ban hành Quyết định số 1882/QĐ-UBND về ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Luật Hòa giải cơ sở 2013 và tổ chức Hội nghị triển khai đến Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện và Chủ tịch UBND, cán bộ Tư pháp – Hộ tịch

các xã, thị trấn để thực hiện. Hàng năm chỉ đạo Phòng Tư pháp tham mưu UBND huyện ban hành Kế hoạch để triển khai thực hiện công tác Hòa giải cơ sở trên địa bàn huyện. Bên cạnh đó, thường xuyên triển khai thực hiện Nghị định số 15/2014/NĐ-CP ngày 27/02/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hòa giải cơ sở; Nghị quyết Liên tịch số 01/2014/NQLT/CP-UBTUMTTQVN ngày 18/11/2014 của Chính phủ - Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về hướng dẫn phối hợp thực hiện một số quy định của pháp luật về hòa giải cơ sở và Chương trình số 09/CTPH-UBND-UBMTTQ ngày 17/11/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, về phối hợp thực hiện Nghị quyết số 01/2014/NQLT/CP-UBTUMTTQVN ngày 18/11/2014 của Chính phủ - Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Thông tư Liên tịch số 100/TTLT-BTC-BTP ngày 30/7/2014 của Liên Bộ Tài chính và Bộ Tư pháp, về Quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách Nhà nước thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở và Nghị quyết số 19/2014/NQ-HĐND ngày 10/12/2014 của HĐND tỉnh, về ban hành mức chi thực hiện công tác hòa giải cơ sở trên địa bàn tỉnh Cà Mau đến các cơ quan, ban, ngành huyện, UBND các xã, thị trấn để thực hiện.

Được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Sở Tư pháp, các cấp ủy Đảng nên công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn huyện đạt nhiều kết quả thiết thực, công tác tuyên truyền, phổ biến Luật Hòa giải và các văn bản hướng dẫn thi hành được quan tâm đẩy mạnh bằng nhiều hình thức, phù hợp góp phần đưa pháp luật về hòa giải đi vào cuộc sống. Hàng năm UBND huyện đều ban hành kế hoạch để triển khai thực hiện công tác hòa giải trên địa bàn huyện, cụ thể như:

- Quyết định số 653/QĐ-UBND ngày 29/02/2016 của UBND huyện về ban hành kế hoạch triển khai thực hiện PBGDPL, Hòa giải cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở, xây dựng và thực hiện quy ước năm 2016 trên địa bàn huyện;

- Quyết định 418/QĐ-UBND ngày 07/3/2017 của Chủ tịch UBND huyện về ban hành kế hoạch công tác phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật, xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước năm 2017 trên địa bàn huyện;

- Quyết định số 755/KH-UBND ngày 06/02/2018 của UBND huyện về ban hành kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật; xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước năm 2018.

- Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 27/02/2019 của Chủ tịch UBND huyện về ban hành kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019 trên địa bàn huyện.

- Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 14/01/2020 về công tác tuyên truyền, PBGDPL; hòa giải cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020.

Thực hiện Quyết định số 428/QĐ-TTg ngày 18/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên cơ sở giai đoạn 2019-2022”; Kế hoạch 89/KH-UBND ngày 18/7/2019 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên cơ sở giai

đoạn 2019-2022” trên địa bàn tỉnh. UBND huyện ban hành Kế hoạch số 101/KH-UBND ngày 06/9/2019 của UBND huyện về thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải cơ sở giai đoạn 2019-2022” trên địa bàn huyện, trong đó chọn Xã Biển Bạch Đông làm đơn vị chỉ đạo điểu thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên cơ sở giai đoạn 2019-2022”.

Thực hiện Công văn số 796/STP-PBGDPL ngày 23 tháng 5 năm 2017 của Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau về triển khai thực hiện hướng dẫn thực hiện thủ tục yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành ở cơ sở theo Công văn số 1503/BTP-PBGDPL, ngày 05 tháng 5 năm 2017 của Bộ Tư pháp về hướng dẫn thực hiện thủ tục yêu cầu Tòa án công nhận hòa giải thành ở cơ sở. UBND huyện ban hành Công văn số 1143/UBND ngày 24 tháng 5 năm 2017 về triển khai thực hiện hiện thủ tục yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành ở cơ sở và triển khai đến UBND các xã, thị trấn để thực hiện.

Trong những năm qua, được sự phối hợp giữa UBND huyện và các cơ quan tư pháp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn huyện có những chuyển biến tích cực. Hiệu quả hoạt động của các Tổ hòa giải được thành lập tại 104 Ấp, Khóm trên địa bàn huyện. Qua đó giải quyết kịp thời nhiều mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật, giảm các vụ việc phải chuyển đến tòa án. UBND huyện chỉ đạo Phòng Tư pháp thường xuyên phối hợp với UBMTTQVN huyện, chỉ đạo các ngành, đơn vị, địa phương triển khai các quy định pháp luật, cũng như nêu rõ mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác hòa giải cơ sở tại các cuộc họp cơ quan, đơn vị, các buổi hội, họp tại Ấp, Khóm. Để kiện toàn về tổ chức các tổ hòa giải, UBND huyện chỉ đạo Phòng Tư pháp ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn UBND các xã, thị trấn phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ cùng cấp thường xuyên tiến hành rà soát, thông kê số lượng tổ hòa giải hiện có trên địa bàn; số lượng tổ viên đủ điều kiện trở thành hòa giải viên; số lượng hòa giải viên cần được bổ sung, thay thế. Từ đó lựa chọn, giới thiệu những người có đủ tiêu chuẩn theo quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở để công chức tư pháp - hộ tịch lập danh sách bổ sung cho các tổ hòa giải ở cơ sở, kịp thời, đúng quy định.

## **2. Về tình hình tổ chức hòa giải cơ sở**

Hàng năm UBND huyện chỉ đạo Phòng Tư pháp chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện chỉ đạo, hướng dẫn UBND các xã, thị trấn thực hiện củng cố, kiện toàn đội ngũ hòa giải viên thuộc địa phương, địa bàn quản lý. Việc bầu, công nhận, cho thôi Tổ trưởng Tổ hòa giải và hòa giải viên được thực hiện theo Quyết định số 1547/QĐ-UBND ngày 21/9/2018 của UBND tỉnh về công bố bộ thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực hòa giải cơ sở áp dụng chung tại cấp xã trên địa bàn tỉnh Cà Mau. Cách thức bầu, thủ tục thành lập và kiện toàn Tổ hòa giải được thực hiện theo quy định của Luật Hòa giải cơ sở 2013 và Nghị quyết Liên tịch số 01/2014/NQLT/CP-UBTUMTTQVN ngày 18/11/2014 của Chính phủ - Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về hướng dẫn phối hợp thực hiện một số quy định của pháp luật về hòa giải cơ sở; Mỗi tổ hòa giải có từ 03 hòa giải viên trở lên, trong đó có ít nhất 01 hòa giải viên nữ. Cơ cấu thành phần người được bầu làm hòa giải viên phải là công dân Việt Nam thường trú tại địa phương, tự

nguyện tham gia hoạt động hòa giải và có phẩm chất đạo đức tốt; có uy tín trong cộng đồng dân cư; có khả năng thuyết phục, vận động nhân dân; có hiểu biết pháp luật.

Tổng số Tổ hòa giải trên địa bàn huyện tính đến ngày 30/6/2020 là 104 tổ (so với nhiệm kỳ trước không tăng số tổ hòa giải); Số Tổ hòa giải được Chủ tịch UBND các xã, thị trấn ra quyết định công nhận là 104 tổ, với 654 hòa giải viên (so với cùng kỳ giảm 83 tổ viên tổ hòa giải) (*Kèm theo danh sách trích ngang của hòa giải viên*).

Thực hiện Quyết định số 428/QĐ-TTg ngày 18/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên cơ sở giai đoạn 2019-2022”; Kế hoạch số 89/KH-UBND ngày 18/7/2019 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên cơ sở giai đoạn 2019-2022” trên địa bàn tỉnh và Kế hoạch số 101/KH-UBND ngày 06/9/2019 của UBND huyện về thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên cơ sở giai đoạn 2019-2022” trên địa bàn huyện. Thời gian qua các hòa giải viên trên địa bàn thường xuyên được bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về công tác hòa giải cơ sở, việc tiếp nhận đơn và đưa ra hòa giải đúng theo thời gian quy định, các vụ việc hòa giải thành đạt tỷ lệ khá cao; hạn chế các vụ việc khiếu nại, khiếu kiện vượt cấp, góp phần giữ vững an ninh chính trị của địa phương.

Việc thực hiện Luật hòa giải cơ sở và các văn bản quy định có liên quan trên địa bàn huyện đã tác động tích cực đến đời sống xã hội, đã tạo cơ sở pháp lý đầy đủ, toàn diện, vững chắc cho hoạt động hoà giải ở cơ sở đi vào nền nếp, thống nhất và hoạt động có hiệu quả, tạo bước chuyển biến trong công tác hòa giải ở cơ sở, hầu hết các tổ hòa giải và hòa giải viên được kiện toàn bảo đảm đúng quy định, chất lượng hòa giải được nâng lên, đã hỗ trợ đắc lực cho chính quyền địa phương trong việc giải quyết trực tiếp những vụ việc vi phạm pháp luật, tranh chấp nhỏ trong nhân dân, giữ gìn trật tự an toàn xã hội, hạn chế đơn thư, khiếu nại vượt cấp, tiết kiệm thời gian và tiền bạc của cơ quan nhà nước và công dân. Mạng lưới tổ hoà giải được củng cố, mở rộng thu hút được nhiều thành phần, nhiều lực lượng tham gia. Công tác tập huấn nâng cao kiến thức, kỹ năng cho hòa giải viên luôn được chú trọng, thực hiện thường xuyên. Sự phối hợp chặt chẽ của Mặt trận Tổ quốc đối với công tác hòa giải ở cơ sở, từ đó nâng cao nhận thức của toàn xã hội, đặc biệt là của người dân về các quy định của pháp luật về hòa giải cơ sở, từ đó có ý thức “Sống, làm việc theo Hiến pháp và pháp luật” trong nhân dân, góp phần ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

Công tác củng cố, kiện toàn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ cho tổ hòa giải, hòa giải viên luôn được UBND các cấp quan tâm, hàng năm UBND huyện đều tập huấn kiến thức pháp luật về nghiệp vụ hòa giải cho các hòa giải viên (ưu tiên hòa giải viên chưa được bồi dưỡng). Cơ cấu, tổ chức của các tổ hoà giải cơ bản đầy đủ các thành phần tham gia như các ngành, đoàn thể xã, trường ấp và các đoàn thể ấp, đa số các hòa giải viên đều có trình độ học vấn từ trung học cơ sở trở lên, một số hòa giải viên có trình độ trung cấp, đại học, chuyên môn luật, đây là điều kiện thuận lợi cho hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác hoà giải, điểm nổi bật của những hòa giải viên lớn tuổi là có uy tín, kinh nghiệm và có khả năng

thuyết phục, vận động các bên tranh chấp bằng cách thương lượng giải quyết vụ việc.

### **3. Tình hình, kết quả hoạt động hòa giải cơ sở trong phạm vi quản lý**

Nhận thức được vai trò, ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác hòa giải cơ sở các cấp ủy đảng, chính quyền, địa phương trên địa bàn huyện đều đẩy mạnh triển khai thực hiện các quy định của Luật hòa giải cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành, trong đó trú trọng công tác bồi dưỡng kiến thức, chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức trực tiếp thực hiện công tác hòa giải cơ sở, quan tâm đầu tư kinh phí, cơ sở vật chất để tạo điều kiện cho các Tổ hòa giải, hòa giải viên thực hiện tốt nhiệm vụ theo quy định. Hoạt động hoà giải ở cơ sở trên địa bàn huyện không ngừng đẩy mạnh phát triển. Hoạt động hoà giải cơ sở đã và đang từng bước được nâng cao về chất lượng, tổ chức và hoạt động ngày càng đi vào nề nếp, có hiệu quả, đúng quy định của pháp luật.

Kết quả tiếp nhận đơn của Tổ hòa giải: (số liệu tính từ ngày 01/01/2016 đến ngày 30/6/2020) trên địa bàn huyện như sau:

- Năm 2016: Nhận và chuyển sang là 127 đơn, đưa ra hòa giải 118 đơn (đạt 93%), hòa giải thành 78 đơn (đạt 67%), chuyển cơ quan chức năng 40 đơn, tồn 9 đơn.

- Năm 2017: Nhận và chuyển sang là 233 đơn, đưa ra hòa giải 214 đơn (đạt 92%), hòa giải thành 156 đơn (đạt 73%), chuyển cơ quan chức năng 53 đơn, tồn 21, giải thích tự rút 03 đơn.

- Năm 2018: Nhận và chuyển sang là 154 đơn, đưa ra hòa giải 148 đơn (đạt 96%), hòa giải thành 113 đơn (đạt 76%), chuyển cơ quan chức năng 35 đơn, tồn 6 đơn.

- Năm 2019: Nhận và chuyển sang là 135 đơn, đưa ra hòa giải 135 đơn (đạt 100%), hòa giải thành 113 đơn (đạt 84%), chuyển cơ quan chức năng 22 đơn, tồn 0 đơn.

- 6 tháng đầu năm 2020: Tổng số nhận đơn và kỳ trước chuyển sang là 53 đơn; đưa ra hòa giải 53 đơn (đạt 100%), hòa giải thành 39 đơn (đạt 72%); chuyển cơ quan chức năng 11 đơn, tồn 03 đơn.

### **4. Tổ chức và hoạt động của Hội đồng hòa giải**

Từ khi Luật Hòa giải ở cơ sở có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2014, các xã, thị trấn trên địa bàn huyện không còn duy trì hoạt động của Ban hòa giải xã, thị trấn thay vào đó UBND huyện chỉ đạo các xã, thị trấn thực hiện thành lập Hội đồng hòa giải cho từng vụ việc theo quy định của Luật đất đai và tại điểm b khoản 1 điều 88 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của luật Đất đai, thành phần của từng Hội đồng hòa giải gồm có Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch làm Chủ tịch Hội đồng, các thành viên gồm đại diện UBNDTTQVN xã, thị trấn, trưởng ấp nơi xảy ra tranh chấp, thành viên các ngành, đoàn thể có liên quan, cụ thể từng vụ.

Kết quả tiếp nhận đơn của Hội đồng hòa giải (số liệu tính từ ngày 01/01/2016 đến ngày 30/6/2020) trên địa bàn huyện như sau:

- Năm 2016: Nhận 154 đơn, hòa giải thành 96 đơn, không thành 61 đơn
- Năm 2017: Nhận 122 đơn, hòa giải thành 67 đơn, không thành 54 đơn
- Năm 2018: Nhận 113 đơn, hòa giải thành 60 đơn, không thành 53 đơn
- Năm 2019: Nhận 67 đơn, hòa giải thành 31 đơn, không thành 36 đơn
- 6 tháng đầu năm 2020: Nhận 48 đơn, hòa giải thành 24 đơn, không thành 24 đơn

*Lưu ý: Các vụ việc Hòa giải không thành đều lập hồ sơ hướng dẫn người dân yêu cầu đến các cơ quan chức năng thụ lý và giải quyết theo quy định pháp luật.*

### **5. Tình hình, kinh phí cho công tác hòa giải cơ sở**

Về hỗ trợ kinh phí thực hiện công tác hòa giải cơ sở, UBND huyện đã ban hành Công văn số 1093/UBND ngày 01/7/2015 chỉ đạo Phòng Tư pháp củng cố Tổ hòa giải và hòa giải viên cấp xã và lập dự toán kinh phí hòa giải cơ sở năm 2016. Đồng thời, hàng năm đều chỉ đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Tư pháp hướng dẫn UBND các xã, thị trấn thực hiện hỗ trợ kinh phí thực hiện công tác hòa giải cơ sở theo quy định của Thông tư Liên tịch số 100/TTLT-BTC-BTP ngày 30/7/2014 của Liên Bộ Tài chính và Bộ Tư pháp, về Quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách Nhà nước thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở và Nghị quyết số 19/2014/NQ-HĐND ngày 10/12/2014 của HĐND tỉnh, về ban hành mức chi thực hiện công tác hòa giải cơ sở trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Kết quả chi kinh phí cho hoạt động hòa giải cơ sở giai đoạn 2016 đến 30/6/2020 như sau:

- Năm 2016: 122.900.000 đồng;
- Năm 2017: 112.815.000 đồng;
- Năm 2018: 106.900.000 đồng;
- Năm 2019: 106.250.000 đồng;
- 6 tháng đầu năm 2020: 84.050.000 đồng.

Hàng năm UBND huyện đều chỉ đạo Phòng Tư pháp hướng dẫn UBND các xã, thị trấn bố trí kinh phí chi cho công tác hòa giải cơ sở từ nguồn chi thường xuyên hàng năm, đảm bảo chi các vụ việc hòa giải thành 200.000đ/vụ việc; không thành 150.000đ/vụ việc và chi văn phòng phẩm,... đúng theo quy định tại Nghị quyết số 19/2014 NQ- HDND ngày 10 tháng 12 năm 2014 của HĐND tỉnh Cà Mau về ban hành mức chi thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

### **6. Đánh giá chung**

Được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Sở Tư pháp, các cấp ủy Đảng nên công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn huyện đạt nhiều kết quả thiết thực, công tác tuyên truyền, phổ biến Luật Hòa giải và các văn bản hướng dẫn thi hành được quan tâm đẩy mạnh bằng nhiều hình thức, phù hợp góp phần đưa pháp luật hòa giải vào cuộc sống.

Việc thực hiện Luật trên địa bàn huyện đã tác động tích cực đến đời sống xã hội, đã tạo cơ sở pháp lý đầy đủ, toàn diện, vững chắc cho hoạt động hoà giải ở cơ sở đi vào nền nếp, thống nhất và hoạt động có hiệu quả, tạo bước chuyển biến trong công tác hòa giải ở cơ sở, hầu hết các tổ hòa giải đã được kiện toàn bảo đảm đúng quy định, chất lượng hòa giải được nâng lên, đã hỗ trợ đắc lực cho chính quyền địa phương trong việc giải quyết trực tiếp những vụ việc vi phạm pháp luật, tranh chấp nhỏ trong nhân dân, giữ gìn trật tự an toàn xã hội, hạn chế đơn thư, khiếu nại vượt cấp, tiết kiệm thời gian và tiền bạc của cơ quan Nhà nước và công dân. Mạng lưới tổ hoà giải được củng cố, mở rộng thu hút được nhiều thành phần, nhiều lực lượng tham gia. Toàn huyện có 104 tổ hoà giải với 654 tổ viên và không có Ấp, Khóm nào không có Tổ hòa giải. Công tác tập huấn nâng cao kiến thức, kỹ năng cho hòa giải viên luôn được chú trọng, thực hiện thường xuyên. Sự phối hợp chặt chẽ của Mặt trận Tổ quốc đối với công tác hòa giải ở cơ sở, từ đó nâng cao nhận thức của toàn xã hội, đặc biệt là của người dân về các quy định của pháp luật về hòa giải cơ sở, từ đó có ý thức “Sống, làm việc theo Hiến pháp và pháp luật” trong nhân dân, góp phần ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

## **II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN**

### **1. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân**

Một số đơn vị chưa nhận thức sâu sắc tầm quan trọng của công tác hòa giải nên thiếu sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, đầu tư kinh phí, cơ sở vật chất cho công tác hòa giải, chưa thực hiện tốt công tác quản lý Nhà nước về hòa giải. Một số địa phương cho rằng hòa giải tại UBND cấp xã cũng thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật nên đùn đẩy, kéo dài gây khó khăn cho người dân khi có yêu cầu thụ lý giải quyết. Sự phối hợp giữa các cơ quan có liên quan trong công tác hòa giải đôi lúc chưa thật chặt chẽ. Hoà giải viên cơ sở còn hạn chế về nghiệp vụ, kiến thức pháp luật, kỹ năng hoà giải, nên kết quả hòa giải còn hạn chế; thiếu nhiệt tình trong việc hòa giải. Trong quá trình hòa giải, một số hòa giải viên ngại va chạm, chưa mạnh dạn, thiếu nhiệt tình nên chưa kịp thời giải quyết các vụ việc phát sinh. Hoạt động hoà giải còn mang tính hình thức chưa chú trọng chiều sâu. Việc hòa giải chưa thực sự đồng đều trong phạm vi toàn huyện.

### **2. Bài học kinh nghiệm rút ra**

Công tác Hòa giải cơ sở phải được các cấp ủy quan tâm chỉ đạo thường xuyên, tổ chức tập huấn cho người trực tiếp làm công tác hòa giải cơ sở, hỗ trợ kinh phí và thường xuyên tuyên truyền, phổ biến các quy định của Luật Hòa giải cơ sở và các văn bản hướng dẫn có liên quan đến công tác hòa giải cơ sở.

## **III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ VÀ GIẢI PHÁP**

Trong thời gian tới, để đẩy mạnh hoạt động hoà giải trên địa bàn huyện, cần thực hiện một số giải pháp sau:

- Nâng cao nhận thức của các cấp uỷ, chính quyền địa phương đối với công tác hoà giải. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương đối với công tác hoà giải; tăng cường sự phối hợp của các cơ quan có liên quan trong chỉ đạo, hướng dẫn đối với hoạt động này.

- Thường xuyên củng cố, kiện toàn đội ngũ công chức tư pháp, hoà giải viên, đẩy mạnh tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật, nghiệp vụ hoà giải, cung cấp tài liệu cho hoà giải viên; tăng cường theo dõi, kiểm tra việc củng cố, kiện toàn về tổ chức và hoạt động hoà giải.

- Đẩy mạnh các hình thức giao lưu để các hoà giải viên được thường xuyên học hỏi kinh nghiệm. Hội thi hoà giải viên là một trong những hình thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật đem lại hiệu quả cao nhất, vì ở đây không những người dự thi mà các thành viên trong gia đình họ sẽ cùng nhau ôn bài, tìm hiểu các quy định của pháp luật để giải quyết các tình huống của câu hỏi mà ban giám khảo đưa ra; đồng thời, thông qua việc trả lời các câu hỏi, các tình huống thi, các hoà giải viên sẽ góp phần tuyên truyền pháp luật cho các đối tượng khác. Vì vậy, cần tăng cường tổ chức các hội thi hoà giải viên tại cơ sở.

- Kịp thời biểu dương, khen thưởng, phê bình, nhắc nhở để các hoà giải viên luôn luôn cố gắng nêu cao tinh thần trách nhiệm, chủ động sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ.

- Huy động các nguồn lực từ bên ngoài hỗ trợ cho hoạt động hoà giải ở cơ sở, bố trí kinh phí cấp cho công tác hoà giải, cho hoạt động của tổ hoà giải và hoà giải viên.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện các quy định của pháp luật về hoà giải cơ sở của UBND huyện Thới Bình./.

**Nơi nhận:**

- HĐND tỉnh (b/c)
- Sở Tư pháp (b/c);
- Phòng Tư pháp;
- Lưu VT. -



KI. CHỦ TỊCH  
NHÀ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tráng Kiện